

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST

Ngày: 14 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phụng Ayun.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Rơ Lik Siu Zem.

2. Ông Nguyễn Phan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lăk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lăk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 6 năm 1996 tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt tại: Buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc D, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Tây N, sinh năm 1977 (đã ly hôn); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có vi phạm pháp luật; bị bắt tạm giữ về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 21/01/2019, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam ngày 29/01/2019 cho đến nay; hiện bị cáo đang tạm giam theo Quyết định tạm giam số: 04/2019/HSST-QĐTG ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Tây N, sinh năm 1977; địa chỉ: Buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1994; địa chỉ: Buôn T 2, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc K là người đã sử dụng ma túy và nghiện ma túy đá từ tháng 02/2018. Đến đầu năm 2019, để có tiền mua ma túy đá sử dụng, K đã nảy sinh ý định mua một lượng ma túy đá về chia lẻ vừa bán cho đối tượng nghiện khác để kiếm lời chênh lệch và vừa có ma túy đá để sử dụng. Nên ngày 20/01/2019, K đi lên khu vực đường An Dương V, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để gặp và mua của một người tên là C (*chưa xác định được họ, tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ của người này*) một lượng ma túy đá, với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, K mang về nhà mẹ ruột tại buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk để cất giấu, rồi phân chia thành 07 gói nhựa (tép) ma túy đá nhỏ nhằm mục đích để vừa sử dụng, vừa bán lại cho đối tượng nghiện khác có nhu cầu sử dụng kiếm lời thu lợi chênh lệch.

Vào khoảng 12 giờ trưa ngày 21/01/2019, Nguyễn Khắc K đang ở cùng bạn gái tên là Nguyễn Thị P, sinh năm 2000, cư trú ở tổ dân phố 4, thị trấn L, huyện L, tại nhà của bà Lê Thị Tây N (mẹ ruột của K) ở buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, chị P đang ngủ trưa, K liền lấy điện thoại di động của chị P để vào trang mạng Facebook, thì có đối tượng Phạm Văn Q, sinh năm 1994, cư trú tại Buôn T 2, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk nhắn tin hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng. Khi K xem tin nhắn và nhắn lại nội dung hẹn Phạm Văn Q đến nhà K để mua ma túy đá.

Đến khoảng 13h cùng ngày, Phạm Văn Q đi xe thô từ thị trấn L, huyện L đến nhà Nguyễn Khắc K tại Buôn T, xã Đ, huyện L để mua ma túy đá. Tại đây, lúc này chị P đang nấu ăn ở trong phòng bếp, còn K ra mở cửa và dẫn Q đi vào trong phòng ngủ của K. Khi Q vào trong phòng ngủ của K, thì Q đã đưa cho K số tiền 300.000 đồng và nói "*chỉ có ba trăm thôi*"; K đã hiểu ý của Q muốn mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng nên cầm tiền và đưa cho Q một gói ma túy đá. Đến khi Q vừa cầm một gói ma túy đá mà K đưa thì bị Tổ công tác Công an huyện L ập vào bắt quả tang cùng tang vật, đã thu giữ số tiền 300.000 đồng và 01 gói nhựa có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá (được niêm phong, ký hiệu M1).

Sau khi bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép 01 (một) gói nhựa ma túy đá cho Phạm Văn Q, thì Nguyễn Khắc K đã tự nguyện giao nộp thêm cho Công an huyện L 02 gói nhựa ma túy đá đang cất giấu dưới tấm nệm trong phòng ngủ (được niêm phong và ký hiệu M2) và 04 (bốn) gói nhựa ma túy đá đang cất giấu trong túi xách của K (được niêm phong và ký hiệu M3) cũng nhằm mục đích để vừa sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác có nhu cầu sử dụng kiếm lời thu lợi chèn lệch.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) gói nhựa hình chữ nhật, kích thước (2,7cm x 0,9 cm) đã hàn kín các cạnh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu là M1); 02 (hai) gói nhựa màu trắng hình chữ nhật, đã hàn kín các cạnh, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong, ký hiệu M2); 04 (bốn) gói nhựa màu trắng hình chữ nhật, đã hàn kín các cạnh, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong, ký hiệu M3); Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Khắc K (số tiền này hiện đang ký gửi trong tài khoản của Cơ quan điều tra tại Kho bạc nhà nước huyện L); 04 (bốn) chiếc quạt gas bằng nhựa, cùng kích thước (7,5 x 2 x 0,8) cm; 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau in dòng chữ “FcxCE0682”, kích thước vỏ ngoài là (12 x 5,8x 0,7)cm; 01 điện thoại di động, hiệu Sam Sung màu trắng, kích thước vỏ ngoài là (15 x 7,5x 0,8)cm; 02 (hai) cái kéo. Trong đó: 01 cái kéo dài 23cm, quai xỏ tay ốp nhựa màu hồng và 01 cái kéo y tế (loại kéo kẹp) dài 16cm.

Kết luận giám định số: 76/GĐMT-PC09 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phong bì M1: 01 (một) gói nhựa màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,0731gam, loại: Methamphetamine. Phong bì M2: 02 (hai) gói nhựa màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,1608gam, loại: Methamphetamine. Phong bì M3: 04 (bốn) gói nhựa màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,2610gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định trong: Phong bì M1 có khối lượng 0,0512gam; Phong bì M2 có khối lượng 0,1393gam; Phong bì M3 có khối lượng 0,2416gam.

Trong vụ án này, đối với đối tượng Phạm Văn Q là người đã có hành vi mua 0,0731 gam ma túy đá (Methamphetamine) của Nguyễn Khắc K với số tiền 300.000 đồng. Trong quá trình điều tra xác định, Q là người nghiện ma túy, mục đích mua số ma túy của bị cáo K về sử dụng. Tuy nhiên, xét về nhân thân của Q chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm ma túy và khối lượng chất ma túy đã thu giữ chưa đủ để định lượng xử lý trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn Q về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với số tiền 1.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên là C (chưa xác định được họ tên, địa chỉ, nhân thân lai lịch) là người đã có hành vi bán số ma túy đá cho bị cáo Nguyễn Khắc K với số

tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên, nhân thân lai lịch của đối tượng này. Do thời hạn điều tra của vụ án đã hết nên Cơ quan điều tra Công an huyện L tách hành vi của đối tượng này để xác minh, điều tra và xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Khắc K, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Khắc K về hành vi phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L vẫn giữ nguyên quan điểm Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Khắc K như nội dung bản Cáo trạng; đồng thời đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự mà bị cáo được hưởng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M1 có khối lượng 0,0731gam ma túy đá, loại: Methamphetamine; 02 (hai) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M2 có tổng khối lượng 0,1608gam ma túy đá, loại: Methamphetamine; 04 (bốn) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M3 có tổng khối lượng 0,2610gam ma túy đá, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định trong: Phong bì M1 có khối lượng 0,0512gam; Phong bì M2 có khối lượng 0,1393gam; Phong bì M3 có khối lượng 0,2416gam; 04 (bốn) chiếc quẹt gas bằng nhựa, trong đó: 01 cái màu trắng, 01 cái màu xanh nước biển, 01 cái màu xanh dương và 01 cái màu xanh ngọc; 02 (hai) cái kéo, trong đó: 01 (một) cái kéo dài 23cm và 01 (một) cái kéo y tế dài 16cm. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng là số tiền bị cáo Nguyễn Khắc K thu lợi từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện L đã trả lại cho Nguyễn Khắc K 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng, mặt sau có in dòng chữ “Fc x CE 0682”, kích thước vỏ ngoài là (12 x 5,8 x 0,7)cm không liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Trả lại cho chị Nguyễn Thị P 01 (một) chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung màu trắng bạc, kích thước vỏ ngoài là (15 x 7,5 x 0,8)cm là chủ tài sản sở hữu hợp pháp. Đối với căn nhà tại Buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk là địa điểm mà bị cáo Nguyễn Khắc K đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đá. Ngôi nhà trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị Tây N (mẹ ruột của K), việc bị cáo K sử dụng căn phòng ngủ trong ngôi

nhà để cất giấu ma túy và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bà N không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá tài sản và đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai. Bị cáo Nguyễn Khắc K không có ý kiến tranh luận gì với các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện L mà chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Tây N khai tại phiên tòa: Đối với ngôi nhà tại buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk là địa điểm mà bị cáo Nguyễn Khắc K đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đá. Ngôi nhà trên là tài sản đứng tên chủ sở hữu hợp pháp của bà N (mẹ ruột của K), mà K sử dụng căn phòng ngủ trong ngôi nhà của bà N vào việc cất giấu ma túy và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bà N không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá tài sản ngôi nhà của bà N và không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị P khai: Vào ngày 21/01/2019, chị Nguyễn Thị P (là bạn gái của Nguyễn Khắc K) đến nhà bị cáo K tại buôn T, xã Đ, huyện L chơi; trong lúc chị P đang nấu ăn ở trong phòng bếp thì bị cáo K lấy 01 (một) chiếc điện thoại di động, hiệu Sam Sung màu trắng bạc, kích thước vỏ ngoài là (15 x 7,5 x 0,8cm) của chị P để sử dụng vào trang mạng Facebook liên lạc mua bán trái phép chất ma túy với Phạm Văn Q thì chị P không biết, chiếc điện thoại di động trên là tài sản hợp pháp của chị P và chị P yêu cầu phải trả lại để có điện thoại sử dụng; ngoài ra chị Nguyễn Thị P không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc K đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ

liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, Bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy đá từ tháng 02/2018, nên ngày 20/01/2019, bị cáo K đi lên khu vực đường An Dương V, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để gặp và mua của một người tên C (chưa xác định họ tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ) một lượng ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, K mang về nhà mẹ ruột tại buôn T, xã Đ, huyện L để cất giấu, rồi phân chia thành 07 gói (tép) ma túy đá nhỏ, nhằm mục đích để vừa sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm kiếm lời thu lợi chèn lệch. Thực tế, ngày 21/01/2019, khi bị cáo Nguyễn Khắc K đang thực hiện hành vi mua bán 01 gói ma túy đá (Methamphetamine), có khối lượng 0,0731gam cho Phạm Văn Q với số tiền 300.000 đồng tại nhà của bà Lê Thị Tây N (mẹ ruột của K) ở buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an huyện L bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Sau khi bị Công an huyện L bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Q, thì bị cáo Nguyễn Khắc K đã tự nguyện giao nộp thêm 02 gói ma túy đá (Methamphetamine), có tổng khối lượng 0,1608 gam và 04 gói ma túy đá, có tổng khối lượng 0,2610 gam đang cất giấu dưới tấm nệm trong phòng ngủ và trong túi xách của K cũng nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời chèn lệch. Vậy, tổng khối lượng mà bị cáo Nguyễn Khắc K đã mua bán trái phép chất ma túy đá là: 0,4949gam. Hành vi của bị cáo đã nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Khắc K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Khắc K là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách kiểm soát, trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đây vừa là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện chất ma túy, vừa là nguyên nhân phát sinh nhiều các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến môi trường sống xung quanh, trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi đó của bị cáo cần phải xử phạt thích đáng, nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng, đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội; đồng thời cũng răn đe cho người khác và phòng ngừa chung tội phạm ở địa phương.

[4] Bị cáo Nguyễn Khắc K không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; ngoài

ra, sau khi bị bắt quả tang về hành vi mua bán 01 gói ma túy đá (Methamphetamine), có khối lượng 0,0731gam cho Phạm Văn Q, thì bị cáo đã tự nguyện giao nộp thêm 06 (sáu) gói nhựa (tép) ma túy đá, loại: Methamphetamine cho Công an huyện L, đây là thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét thấy các vật chứng bị cáo Nguyễn Khắc K đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M1 có khối lượng 0,0731gam ma túy đá, loại: Methamphetamine; 02 (hai) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M2 có tổng khối lượng 0,1608gam ma túy đá, loại: Methamphetamine; 04 (bốn) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M3 có tổng khối lượng 0,2610gam ma túy đá, loại: Methamphetamine. *(Mẫu vật còn lại sau giám định trong: Phong bì M1 có khối lượng 0,0512gam; Phong bì M2 có khối lượng 0,1393gam; Phong bì M3 có khối lượng 0,2416gam);* 04 (bốn) chiếc quạt gas bằng nhựa, trong đó: 01 cái màu trắng, 01 cái màu xanh nước biển, 01 cái màu xanh dương và 01 cái màu xanh ngọc; 02 (hai) cái kéo, trong đó: 01 (một) cái kéo dài 23cm và 01 (một) cái kéo y tế dài 16cm.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng là số tiền bị cáo Nguyễn Khắc K thu lợi từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Q.

- Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện L đã trả lại cho Nguyễn Khắc K 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng, mặt sau có in dòng chữ “Fc x CE 0682”, kích thước vỏ ngoài là (12 x 5,8 x 0,7)cm không liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị P 01 (một) chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung màu trắng bạc, kích thước vỏ ngoài là (15 x 7,5 x 0,8)cm là tài sản chủ sở hữu hợp pháp của chị P.

- Đối với căn nhà tại Buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk là địa điểm mà bị cáo Nguyễn Khắc K đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đá. Ngôi nhà trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị Tây N (mẹ ruột của K), việc bị cáo K sử dụng căn phòng ngủ trong ngôi nhà để cất giấu ma túy và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bà N không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá tài sản và không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[7] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý các vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[8] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Khắc K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251 và điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Khắc K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 21/01/2019).

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 và Khoản 2; điểm a, b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 về xử lý vật chứng. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M1 có khối lượng 0,0731gam ma túy đá, loại: Methamphetamine; 02 (hai) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M2 có tổng khối lượng 0,1608gam ma túy đá, loại: Methamphetamine; 04 (bốn) gói nhựa màu trắng trong phong bì, ký hiệu M3 có tổng khối lượng 0,2610gam ma túy đá, loại: Methamphetamine. (*Mẫu vật còn lại sau giám định trong: Phong bì M1 có khối lượng 0,0512gam; Phong bì M2 có khối lượng 0,1393gam; Phong bì M3 có khối lượng 0,2416gam*); 04 (bốn) chiếc quẹt gas bằng nhựa, trong đó: 01 cái màu trắng, 01 cái màu xanh nước biển, 01 cái màu xanh dương và 01 cái màu xanh ngọc; 02 (hai) cái kéo, trong đó: 01 (một) cái kéo dài 23cm và 01 (một) cái kéo y tế dài 16cm.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng là số tiền bị cáo Nguyễn Khắc K thu lợi từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy.

- Công nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện L đã trả lại cho Nguyễn Khắc K 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng, mặt sau có in dòng chữ “Fc x CE 0682”, kích thước vỏ ngoài là (12 x 5,8 x 0,7)cm.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị P 01 (một) chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung màu trắng bạc, kích thước vỏ ngoài là (15 x 7,5 x 0,8)cm.

- Đối với căn nhà tại Buôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk là địa điểm mà bị cáo Nguyễn Khắc K đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đá. Ngôi nhà trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị Tây N (mẹ ruột của K), việc bị cáo K sử dụng căn phòng ngủ trong ngôi nhà để cất giấu ma túy và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bà N không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá tài sản và không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Khắc K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Tây N có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện L;
- Cơ quan điều tra Công an huyện L;
- Cơ quan THAHS Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- UBND xã Đ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Y Phụng Ayun